

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 250-TTg ngày 29-4-1995 về việc thành lập Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Can cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Nhằm thực hiện Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập tập đoàn kinh doanh;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Thành lập Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị vận tải biển, bốc xếp, sửa chữa tàu biển, dịch vụ hàng hải thuộc Cục Hàng hải Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải quản lý.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước hoạt động kinh doanh, có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động, kinh doanh trong phạm vi số vốn do Tổng công ty quản lý; có con dấu, có tài sản và các quỹ tập trung, được mở tài khoản tại Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Tổng công ty.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là VIETNAM NATIONAL SHIPPING LINES viết tắt là VINALINES.

Tổng công ty có trụ sở chính tại Hà Nội.

**Điều 2.** - Tổng công ty có các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh về vận tải biển, khai thác cảng, sửa chữa tàu biển, đại lý mới giới và cung ứng dịch vụ hàng hải và các ngành nghề kinh doanh khác có liên quan đến hàng hải theo quy hoạch kế hoạch phát triển ngành Hàng hải của Nhà nước; xuất nhập khẩu phương tiện, vật tư, thiết bị chuyên ngành Hàng hải, cung ứng lao động hàng hải cho các tổ chức kinh doanh hàng hải trong nước và ngoài nước; hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh

tế trong nước và ngoài nước về hàng hải phù hợp với pháp luật, chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; nhận và sử dụng tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và những nhiệm vụ khác được giao.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty.

**Điều 3.** -

1. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên Tổng công ty.

2. Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ Tổng công ty do Chính phủ ban hành.

**Điều 4.** - Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Hội đồng Quản trị.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty do Hội đồng Quản trị trình trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc.

**Điều 5.** -

1. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị kinh doanh hàng hải nói tại Điều 1 trên đây để lập danh sách các đơn vị thành viên Tổng công ty trình Thủ tướng Chính phủ quyết định

2. Hội đồng Quản trị Tổng công ty có trách nhiệm xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để trình Chính phủ ban hành.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thực hiện việc giao vốn cho Tổng công ty.

**Điều 6.** - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính

www.ThuVatTiepHapLuat.com  
04-8-38456681  
Tg: 04-8-38456681  
LAWSoft \* Tg: 04-8-38456681

phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ  
VÕ VĂN KIẾT

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 251-TTg ngày 29-4-1995 về việc thành lập Tổng công ty Cà phê Việt Nam.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 3 năm 1992;*

*Nhằm thực hiện Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thi diêm thành lập tập đoàn kinh doanh;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Thành lập Tổng công ty Cà phê Việt Nam trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị sản xuất, lưu thông, sự nghiệp về cà phê thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm và các đơn vị sản xuất, lưu thông cà phê thuộc địa phương.

Tổng công ty Cà phê Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước hoạt động kinh doanh, có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động, kinh doanh trong phạm vi số vốn do Tổng công ty quản lý; có tài sản, có các quỹ tập trung, có con dấu; được mở tài khoản tại Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Tổng công ty.

Tổng công ty Cà phê Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là VIETNAM NATIONAL COFFEE CORPORATION, viết tắt là VINACAFE.

Trụ sở chính của Tổng công ty đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** - Tổng công ty có nhiệm vụ chính sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh cà phê theo quy hoạch và kế hoạch phát triển cà phê của Nhà nước, bao gồm: xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư, tạo nguồn vốn đầu tư; cung ứng vật tư, thiết bị; trồng trọt, chế biến; tiêu thụ sản phẩm, xuất nhập khẩu, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai và các nguồn lực do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và những nhiệm vụ khác được giao.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân phục vụ cho kinh doanh cà phê.

**Điều 3.** -

1. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên của Tổng công ty.

2. Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ Tổng công ty do Chính phủ ban hành.

**Điều 4.** - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty và các thành viên khác của Hội đồng Quản trị.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty do Hội đồng Quản trị trình trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty.

**Điều 5.** -

1. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm chịu trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị sản xuất, lưu thông và sự nghiệp về cà phê thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, các đơn vị sản xuất lưu thông cà phê của các địa phương để lập danh sách các đơn vị thành viên của Tổng công ty trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684 \*  
05652130  
LAWSON